

Số: 498/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra đối với sinh viên
hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)
Đợt tháng 1 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 3380/QĐ-ĐHNH, ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc điều chỉnh Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3786/QĐ-ĐHNH ngày 21/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH, ngày 07/09/2021;

Căn cứ Thông báo số 1057/TB-ĐHNH, ngày 12/09/2018 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 33 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 5”;

Căn cứ Thông báo số 2010/TB-ĐHNH, ngày 05/11/2018 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 34 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 6”;

Căn cứ Thông báo số 586/TB-ĐHNH, ngày 26/06/2020 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 35 và Đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao khóa 7”;

Căn cứ Thông báo số 1421/TB-ĐHNH, ngày 14/12/2020 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 36 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 8;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 86 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (TABP) đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo - Đợt tháng 1 năm 2024.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- PKT&ĐBCL; PĐT
- Lưu VP, Ban CLC (2b).

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Đức Trung





**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO (TABP)
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TÍN HỌC CHUẨN ĐẦU RA ĐỢT THÁNG 1 NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định: 498/QĐ/ĐHNH, ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050607190037	Nguyễn Thị Vân Anh	08/09/2001	HQ7/GE08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
2	050611230062	Nguyễn Ngọc Lan Anh	18/06/2005	HQ11/BAF07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
3	050611230064	Nguyễn Ngọc Lan Anh	01/10/2005	HQ11/BAF19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
4	050610220057	Trần Thị Ngọc Ánh	11/10/2003	HQ10/GE27	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
5	050609211843	Lê Huỳnh Bắc	05/06/2003	HQ9/GE19		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
6	050608200210	Trương Bích Châm	27/03/2002	HQ8/GE09	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
7	050608200027	Lý Bảo Châu	09/11/2002	HQ8/GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
8	050608200297	Lê Nguyễn Phương Đài	28/01/2002	HQ8/GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
9	050608200304	Nguyễn Huỳnh Ngọc Đăng	26/01/2002	HQ8/GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
10	050608200292	Đặng Thị Ánh Dương	31/10/2002	HQ8/GE08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	050609210257	Nguyễn Thuý Dương	09/12/2003	HQ9/GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
12	050610220113	Đỗ Ngọc Thùy Dương	04/12/2004	HQ10/GE24		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
13	050610220873	Cao Kỳ Duyên	06/11/2002	HQ10/GE27		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
14	050608200312	Nguyễn Quỳnh Giang	09/08/2002	HQ8/GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
15	050607190118	Bùi Thị Phương Hà	23/05/2001	HQ7/GE17	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050608200343	Võ Gia Hân	04/09/2002	HQ8/GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
17	050609211923	Lê Hoàng Hân	19/07/2003	HQ9/GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
18	050608200347	Trần Thục Hiền	13/07/2002	HQ8/GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
19	050609211939	Hà Thu Hiền	16/04/2003	HQ9/GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
20	050610220178	Dương Nguyễn Ngọc Hiệp	20/01/2004	HQ10/GE22		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
21	050611230375	Lâm Kim	Hoàng	06/12/2005	HQ11/BAF03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
22	050609211977	Võ Lê Mai	Hương	13/11/2003	HQ9/GE21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
23	050610220224	Nguyễn Thị Bích	Hường	29/06/2004	HQ10/GE25	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
24	050608200373	Nguyễn Thúy	Huyền	15/09/2002	HQ8/GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
25	030805170271	Nguyễn Hồng	Khánh	05/07/1999	HQ5-GE11				X	IIG Việt Nam
26	050608200401	Vũ Đăng	Khoa	06/05/2002	HQ8-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
27	050611230570	Nguyễn Hà Lệ	Linh	12/03/2005	HQ11-BAF14			X	X	IIG Việt Nam
28	050610221071	Nguyễn Thị Xuân	Mai	18/10/2004	HQ10-GE23	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050608200089	Nguyễn Thị	Mai	20/11/2002	HQ8-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
30	050608200439	Lê Thị Ngọc	Mai	24/10/2002	HQ8-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
31	050607190258	Lê Gia Phương	Minh	17/01/2001	HQ7-GE06	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
32	050610221081	Phạm Nhật	Minh	10/2/2004	HQ10-GE31		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
33	050610221092	Trần Trà	My	13/05/2004	HQ10-GE29		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
34	050611230681	Trần Khánh	My	10/11/2005	HQ11-MAG05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
35	050607190297	Trần Thị Hương	Ngân	26/03/2001	HQ7-GE18		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
36	050608200108	Trình Bảo	Ngân	04/01/2002	HQ8-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
37	050609210860	Bùi Kim	Ngân	04/11/2003	HQ9-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
38	050609212063	Võ Thị Thanh	Ngân	12/11/2003	HQ9-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
39	050609212066	Nguyễn Trung	Ngoan	16/05/2003	HQ9-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
40	050610221132	Lê Hồng	Ngọc	14/11/2004	HQ10-GE18		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
41	030335190167	Nguyễn Đặng Thiên	Nguyên	02/04/2001	HQ7-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
42	050608200498	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	14/07/2002	HQ8-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
43	050608200124	Trịnh Thảo	Nhi	16/07/2002	HQ8-GE18		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
44	050610220396	Lưu Uyên	Nhi	11/11/2004	HQ10-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
45	050611230876	Nguyễn Bảo	Nhi	07/02/2005	HQ11-ACC03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
46	030135190426	Lê Trần Tâm	Như	12/10/2001	HQ7-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
47	050610221215	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	26/02/2004	HQ10-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
48	050611230925	Lư Tâm	Như	31/05/2005	HQ11-ACC02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
49	050607190376	Đỗ Minh	Nhựt	14/07/2001	HQ7-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
50	050610220446	Lê Đức	Phát	4/11/2004	HQ10-GE21	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
51	030136200482	Mai Hoàng	Phúc	20/10/2002	HQ8-GE07		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
52	050609212149	Trần Thị Minh	Phương	01/01/2003	HQ9-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
53	050609212152	Nguyễn Minh	Quân	18/10/2003	HQ9-GE24		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
54	050609212156	Trương Phú	Quý	26/08/2003	HQ9-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
55	050610220504	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	08/07/2004	HQ10-GE30	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
56	030136200539	Lê Thị Minh	Tâm	21/01/2002	HQ8-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
57	050609211290	Lê Tăng Đăng	Thăng	03/27/2003	HQ9-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
58	050607190462	Phạm Ngọc Lan	Thanh	10/10/2001	HQ7-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
59	050608200640	Ngô Lan	Thanh	20/02/2002	HQ8-GE02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
60	050608200152	Nguyễn Thị Thiên	Thời	19/12/2002	HQ8-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
61	050609211425	Dư Hà Minh	Thư	14/04/2003	HQ9-GE26	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	050610220582	Bảo Ngọc Anh	Thư	24/05/2004	HQ10-GE09	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
63	050610221363	Hồ Thị Minh	Thư	12/10/2004	HQ10-GE14		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
64	050610221384	Phan Lê Minh	Thư	14/12/2004	HQ10-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
65	050609212246	Võ Thị Huyền	Thương	16/09/2003	HQ9-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
66	050606180388	Phan Lê Phương	Thúy	20/10/2000	HQ6-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
67	050610221355	Nguyễn Thị Phương	Thúy	05/06/2004	HQ10-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
68	050609212222	Nguyễn Đoan	Thùy	02/02/2003	HQ9-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
69	050609211475	Phạm Thị Thủy	Tiên	02/06/2003	HQ9-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
70	050609212286	Trần Bình Quế	Trân	08/07/2003	HQ9-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
71	050608200743	Trần Thị Xuân	Trình	14/12/2002	HQ8-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
72	050607190691	Lê Huỳnh Thanh	Trúc	12/12/2001	HQ7-GE11	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
73	050609211596	Lê Thanh	Trúc	27/01/2003	HQ9-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
74	050608200182	Nguyễn Hữu	Trường	20/08/2002	HQ8-GE18		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
75	050608200636	Trần Thị Bạch	Tuyết	13/12/2002	HQ8-GE20	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
76	050608200187	Phạm Ánh	Tuyết	26/03/2002	HQ8-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
77	030334180235	Phạm Phú	Tỷ	08/11/2000	HQ6-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
78	050609211684	Nguyễn Thảo	Uyên	21/01/2003	HQ9-GE28	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
79	050610220708	Tạ Mai	Uyên	08/12/2004	HQ10-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
80	050610221517	Phạm Việt Phương	Uyên	09/01/2004	HQ10-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
81	050610220715	Nguyễn Thị Mỹ	Vân	28/11/2004	HQ10-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
82	050610220716	Lê Cát Tường	Vi	17/06/2004	HQ10-GE28	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
83	050609212326	Hồ Ngọc Thảo	Vi	20/01/2003	HQ9-GE18		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
84	050610221576	Nguyễn Thị Như	Ý	08/05/2004	HQ10-GE32	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
85	050609212350	Nguyễn Thị Như	Ý	14/02/2003	HQ9-GE28		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
86	050610221577	Nguyễn Thị Hồng	Yên	17/08/2004	HQ10-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

Tổng số: 86 sinh viên